

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2020/HNGĐ-ST
Ngày 08-9-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lợi
2. Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng, Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 169/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

- Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc H, nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 24 tháng 4 năm 2020, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Đỗ Ngọc H trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 11 năm 2005. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình anh H tại thôn T, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng cư trú. Quá trình

chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình hai bên không hợp, bất đồng quan điểm sống, lối sống và do vợ chồng ở chung với bố mẹ anh H nên chị không được quyết định trong việc nuôi dạy các con nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên chị và anh H đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay không ai còn quan tâm và có trách nhiệm với ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Ngọc H.

Về con chung: Chị và anh Đỗ Ngọc H có hai con chung là Đỗ Bảo Q sinh ngày 13 tháng 9 năm 2006 và Đỗ Bảo T sinh ngày 05 tháng 01 năm 2011, tại đơn khởi kiện, các bản tự khai chị H đề nghị Tòa án giao các con chung cho anh H nuôi dưỡng và chị cấp dưỡng nuôi con cho anh H 1.000.000 đồng/1 con/1 tháng đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ngày 03 tháng 9 năm 2020 chị H có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chị đề nghị Tòa án giao con chung Đỗ Bảo T cho chị nuôi dưỡng và giao con chung Đỗ Bảo Q cho anh H nuôi dưỡng, chị và anh H mỗi người nuôi một con không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Hiện tại chị đang làm công nhân thu nhập 7.500.000 đồng/tháng, nếu chị nuôi con thì bố mẹ đẻ chị sẽ hỗ trợ chị trong việc chăm sóc con chung. Lý do chị thay đổi quan điểm nuôi con là chị mong muốn được nuôi dưỡng con chung và trong thời gian vợ chồng ly thân các con ở với anh H và ông bà nội nhưng anh H chỉ cho chị đến thăm và chơi với các con tại nhà chứ không cho chị đón con đi chơi hay đón về nhà ông bà ngoại chơi. Quá trình chung sống với nhau hay thời gian vợ chồng ly thân chị không làm gì vi phạm đạo đức ảnh hưởng đến các con, chị vẫn thường xuyên về nhà thăm con, việc chị đến thăm con không ảnh hưởng gì đến việc học tập của các con, các con vẫn có kết quả học tập tốt ở trường và chị vẫn có trách nhiệm đóng góp tiền học, mua quần áo và quà bánh cho các con.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai và tại phiên tòa bị đơn anh Đỗ Ngọc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống của vợ chồng anh H khai như lời khai của chị H đã trình bày ở trên. Anh H xác định nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp, chị H hay so bì chồng với người khác và hay để ý những lời nói của bố mẹ chồng dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng. Do mâu thuẫn vợ chồng nên anh và chị H đã sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay không quay về đoàn tụ với nhau nữa. Nay vì con chung còn nhỏ, anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng nếu chị H vẫn giữ quan điểm ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị H có hai con chung là Đỗ Bảo Q và Đỗ Bảo T như chị H trình bày. Ly hôn anh có quan điểm được nuôi dưỡng cả hai con chung. Hiện tại anh làm công nhân thu nhập 7.000.000 đồng/tháng, có bố mẹ hỗ trợ trong việc đưa đón, chăm sóc các con hàng ngày nên anh đủ điều kiện nuôi con, các con

cũng có nguyện vọng được ở với anh nên anh không đồng ý cho chị H nuôi dưỡng con chung. Lý do anh căn ngăn chị H không cho đón các con đi ra khỏi nhà vì chị H không đủ tư cách làm mẹ, trong thời gian ly thân chị H sang thăm con không có giờ giấc cụ thể làm ảnh hưởng đến việc học tập của các con. Anh nuôi con và yêu cầu chị H cấp dưỡng cho một con chung và mức cấp dưỡng anh đề nghị Tòa án quyết định.

Về tài sản chung: Anh và chị H không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành quy định tại các điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 của Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đỗ Ngọc H; về con chung: Giao con chung Đỗ Bảo Q sinh ngày 13 tháng 9 năm 2006 cho anh Đỗ Ngọc H nuôi dưỡng và giao con chung Đỗ Bảo T sinh ngày 05 tháng 01 năm 2011 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng sau ly hôn đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai; tài sản chung: Không xem xét giải quyết; về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của các đương sự, tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập, đủ cơ sở xác định: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 16 tháng 11 năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng. Như vậy, theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Ngọc H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, lối sống nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2019 không ai còn quan tâm và có trách nhiệm với ai. Anh H mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng trong thời gian sống ly thân không có biện pháp gì khắc phục mâu thuẫn, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo để hòa giải nhưng anh H vắng mặt không có lý do. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị H và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ

chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Ngọc H có hai con chung là Đỗ Bảo Q sinh ngày 13 tháng 9 năm 2006 và Đỗ Bảo T sinh ngày 05 tháng 01 năm 2011. Theo quy định tại Điều 71 Luật Hôn nhân và gia đình thì cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên, trong thời gian sống ly thân anh H ngăn cản không cho chị H đưa đón con là đã cản trở việc chị H thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của chị H đối với các con. Chị H và anh Hạnh đều có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Xét, việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên là quyền đồng thời cũng là nghĩa vụ của cha, mẹ; hiện tại chị H và anh H đều có công việc và thu nhập ổn định, cả hai đều có sự hỗ trợ của gia đình trong việc chăm sóc con chung, điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con của hai bên là như nhau nên giao cho chị H và anh H mỗi người nuôi một con là phù hợp với quy định của pháp luật. Con Đỗ Bảo T là nữ giới cần sự chăm sóc của người mẹ nên giao con Đỗ Bảo T cho chị H nuôi dưỡng, con Đỗ Bảo Q là nam giới và có nguyện vọng được ở với anh H nên giao con Đỗ Bảo Q cho anh H nuôi dưỡng sau ly hôn đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Ngọc H mỗi người nuôi một con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Ngọc H đều có quan điểm không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 của Bộ luật Dân sự; các điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đỗ Ngọc H.

2. Về con chung: Giao con chung Đỗ Bảo T sinh ngày 05 tháng 01 năm 2011 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Đỗ Bảo Q sinh ngày 13 tháng 9 năm 2006 cho anh Đỗ Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Ngọc H không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0012608 ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, T.P Hải Phòng;
- UBND xã C, huyện, A, T.P Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên